TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CĐYTVN – LĐLĐ TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /QCPH-CĐYT-LĐLĐ

Đà Lạt, ngày 19 tháng 10 năm 2018

QUY CHẾ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA CÔNG ĐOÀN Y TẾ VIỆT NAM VỚI LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI GIAI ĐOẠN 2018 - 2023

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Y tế Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2018 – 2023.

- Căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam (CĐYTVN) và Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi là hai bên) thống nhất ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giai đoạn 2018 – 2023, gồm những nội dung sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định những nội dung cơ bản trong công tác phối hợp hoạt động công đoàn giữa Công đoàn Y tế Việt Nam với Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng chịu sự chỉ đạo phối hợp là Công đoàn ngành Y tế tỉnh trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam đóng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Bình đẳng, thống nhất trong chỉ đạo của tổ chức Công đoàn, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Công đoàn ngành Trung ương, Liên đoàn Lao động tỉnh theo quy định trong Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động việt Nam, phù hợp với đặc điểm riêng của ngành Y tế và thực tiễn của địa phương.

2. Hạn chế sự chồng chéo trong chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho Công đoàn ngành Y tế tỉnh và các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam đóng trên địa bàn tỉnh hoạt động, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng về Y tế; xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam ngày càng vững mạnh; phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành Y tế và truyền thống tốt đẹp của địa phương.

3. Hai bên tạo điều kiện về nhân lực và kinh phí để đoàn viên công đoàn ngành Y tế được tham gia các hoạt động, phong trào gắn với nhiệm vụ chính trị của ngành Y tế.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 3. Công tác tuyên truyền giáo dục

1. Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội công đoàn tỉnh; các văn bản về chế độ, chính sách của địa phương và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Công đoàn Y tế Việt Nam chỉ đạo, triển khai tuyên truyền đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCCVC-NLĐ) các văn bản pháp luật mới có liên quan đến ngành Y tế; Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế; Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Y tế Việt Nam; các văn bản về chế độ, chính sách liên quan đến nghĩa vụ, quyền lợi của CBCCVC-NLĐ trong ngành.

Điều 4. Công tác tham gia quản lý, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, CBVC-NLĐ ngành Y tế.

1. Liên đoàn Lao động tỉnh tham gia với chính quyền địa phương về những chủ trương, chính sách có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBCCVC-NLĐ ngành Y tế; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBCCVC-NLĐ ngành Y tế khi bị vi phạm; hướng dẫn và chỉ đạo việc giải quyết tranh chấp lao động, tham gia điều tra tai nạn lao động, giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của CBCCVC-NLĐ ngành Y tế theo quy định của pháp luật.

2. Công đoàn Y tế Việt Nam hướng dẫn, định hướng chỉ đạo Công đoàn ngành Y tế tỉnh một số nội dung tham gia quản lý ngành trong Hội nghị tổng kết năm; hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; hội nghị người lao động; tham gia sửa đổi bổ sung, giám sát thực hiện chế độ chính sách trong ngành và các luật định liên quan; phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong thẩm quyền có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của CBCCVC-NLĐ ngành Y tế theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu.

Điều 5. Về tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động

1. Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh và Công đoàn Y tế Việt Nam phối hợp chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua đối với Công đoàn ngành Y tế tỉnh và các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

a) Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và địa phương phát động,

gồm cả các đơn vị trực thuộc Công đoàn Y tế Việt Nam đóng trên địa bàn; cùng chính quyền địa phương chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; phối hợp với Công đoàn Y tế Việt Nam chỉ đạo các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Công đoàn Y tế Việt Nam, Bộ Y tế phát động;

b) Công đoàn Y tế Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào thi đua ngành nghề đối với đoàn viên công đoàn và người lao động ngành Y tế phù hợp và đúng theo quy định của địa phương; phối hợp Liên đoàn Lao động tỉnh, Bộ Y tế chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

c) Liên đoàn Lao động tỉnh tạo điều kiện để Công đoàn ngành Y tế tham gia các cuộc vận động từ thiện do Công đoàn Y tế Việt Nam phát động trong toàn ngành. Công đoàn ngành Y tế có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kịp thời về Công đoàn Y tế Việt Nam các trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, thiên tai bão lũ… để hỗ trợ kịp thời.

2. Qua các phong trào thi đua, hai bên phối hợp đánh giá, xét duyệt các danh hiệu thi đua, lựa chọn những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng toàn diện và khen thưởng chuyên đề theo Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn:

a) Liên đoàn Lao động tỉnh xét duyệt, quyết định khen thưởng; đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Nhà nước khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quy chế khen thưởng của Liên đoàn Lao động tỉnh và theo đề nghị của Công đoàn ngành Y tế tỉnh.

b) Công đoàn Y tế Việt Nam xét duyệt, quyết định khen thưởng; đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua, cuộc vận động do ngành phát động theo đề nghị của Công đoàn ngành Y tế tỉnh đảm bảo đúng quy định.

Điều 6. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh

1. Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ Công đoàn ngành Y tế tỉnh theo sự lãnh đạo của cấp ủy địa phương và quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2. Công đoàn Y tế Việt Nam chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ công đoàn các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế.

3. Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn nội dung xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh đối với các đơn vị y tế trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh và Công đoàn ngành Y tế tỉnh trên địa bàn. Hàng năm, giao cho Công đoàn ngành Y tế tỉnh tổng hợp và thông báo kết quả xếp loại công đoàn cơ sở vững mạnh của các đơn vị y tế thuộc địa phương quản lý trực tiếp cho Công đoàn Y tế Việt Nam biết.

4. Công đoàn Y tế Việt Nam chủ động hướng dẫn nội dung xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh với các công đoàn cơ sở trực thuộc; phối hợp với các cơ quan quản lý y tế các cấp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC-NLĐ toàn ngành.

5. Liên đoàn Lao động tỉnh, Công đoàn Y tế Việt Nam thông báo cho nhau biết khi có sự thay đổi nhân sự, kỷ luật Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn ngành Y tế tỉnh, ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ủy ban kiểm tra Công đoàn Y tế Việt Nam cơ cấu tại tỉnh.

6. Công đoàn Y tế Việt Nam và Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp xây dựng đội ngũ Công đoàn ngành Y tế cấp trên trực tiếp cơ sở có đủ năng lực, bản lĩnh chính trị, kỹ năng và nghiệp vụ hoạt động đáp ứng với yêu cầu xây dựng tổ chức công đoàn trong giai đoạn mới. Liên đoàn Lao động tỉnh tạo điều kiện để CBCCVC-NLĐ tham gia các cuộc thi về cán bộ công đoàn giỏi do Công đoàn Y tế Việt Nam phát động.

Điều 7. Công tác kiểm tra, giám sát của Công đoàn

1. Liên đoàn Lao động tỉnh kiểm tra việc triển khai thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, thực hiện Nghị quyết Đại hội công đoàn tỉnh; các phong trào thi đua, các cuộc vận động của địa phương; kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chế độ chính sách liên quan đến CBCCVC-NLĐ ngành Y tế trên địa bàn thuộc quyền quản lý trực tiếp.

2. Công đoàn Y tế Việt Nam kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Y tế Việt Nam, triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động do ngành phát động; phối hợp cơ quan chức năng tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách của CBCCVC-NLĐ các đơn vị trực thuộc ngành; phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh kiểm tra chế độ chính sách đặc thù ngành nhất là công tác bảo đảm an toàn vệ sinh lao động tại các đơn vị y tế trực thuộc địa phương.

Điều 8. Công tác thông tin hai chiều

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, hai bên thông tin cho nhau biết chương trình công tác, chủ trương lớn, chính sách đặc thù của ngành, của địa phương, định kỳ vào ngày 15/12 hàng năm thông tin các số liệu theo dõi đoàn viên công đoàn, xếp loại CĐCS do hai bên quản lý thuộc địa bàn tỉnh và những vấn đề đột xuất khác.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Hai bên cử đầu mối trực tiếp giúp Ban Thường vụ xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp hàng năm, có trách nhiệm đôn đốc, triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế này.

2. Quy chế này được phổ biến đến các cấp công đoàn có liên quan của hai bên. Quá trình chỉ đạo các nội dung phối hợp nếu phát sinh, vướng mắc, hai bên sẽ bàn bạc thống nhất trước khi tiếp tục thực hiện.

3. Căn cứ Quy chế này Công đoàn Y tế Việt Nam và Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ xây dựng kế hoạch phối hợp và tổ chức tổng kết hàng năm.

4. Đại diện đầu mối theo dõi:

- Công đoàn Y tế Việt Nam:

Đồng chí: Hoàng Xuân Thảo

Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Chính sách-Pháp luật

Điện thoại: 0913.317.179

Email: bancsplcdytvn@gmail.com

(Hoặc đ/c Mai Khánh Chi: Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Phó ban Chính sách - Pháp luật, ĐT: 0904.265.618)

- Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi:

Bà: Lê Thị Kim Ngân

Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Chính sách-Pháp luật

Điện thoại: 0914.523.879

Email: kimngancsplqn@gmail.com

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quá trình triển khai thực hiện có vấn đề chưa rõ hoặc vướng mắc cần phản ánh về Ban Thường vụ hai bên để xem xét sửa đổi, bổ sung.

2. Thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế thuộc về Ban Thường vụ Công đoàn Y tế Việt Nam và Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

TM. BAN THƯỜNG VỤ **LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI** **PHÓ CHỦ TỊCH**	**TM. BAN THƯỜNG VỤ** **CÔNG ĐOÀN Y TẾ VIỆT NAM** **CHỦ TỊCH**
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM BCH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI	LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỔNG VIỆT NAM B.C.H CÔNG ĐOÀN Y TẾ VIỆT NAM
Vũ Hoài Phương	**Phạm Thanh Bình**

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức TLĐ (Báo cáo);
- Ban Cán sự Đảng BYT (Báo cáo);
- BTV CĐYTVN, BTV LĐLĐ tỉnh;
- CĐNYT tỉnh;
- CĐCS trực thuộc CĐYTVN đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Ban thuộc CĐYTVN, LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, CĐYTVN, LĐLĐ tỉnh